

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ HL
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ HL

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HL TECHNOLOGY SOLUTION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HL TECH JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108222230

3. Ngày thành lập: 06/04/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 4, tổ 6, phố Cao Thắng, Phường Yết Kiêu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
2.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
3.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
4.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
5.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Kinh doanh hóa chất sản xuất trong ngành y tế	4649
6.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
7.	Lập trình máy vi tính	6201
8.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
9.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
10.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
11.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thể điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
12.	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu	2812
13.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
14.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
15.	Xây dựng nhà các loại	4100
16.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động môi giới thương mại	7490

17.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
18.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
19.	Đại lý, môi giới, đấu giá Trừ hoạt động đấu giá	4610
20.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
21.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
22.	Đại lý du lịch	7911
23.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
24.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
25.	Sản xuất lò nướng, lò luyện và lò nung	2815
26.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
27.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
28.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
29.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
30.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
31.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
32.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
33.	Cho thuê xe có động cơ	7710
34.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
35.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
36.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
37.	Phá dỡ	4311
38.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
39.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
40.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
41.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
42.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
43.	Xuất bản phần mềm	5820
44.	Sản xuất pin và ắc quy	2720
45.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
46.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
47.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
48.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816

49.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
50.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
51.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
52.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
53.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
54.	Quảng cáo	7310
55.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
56.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
57.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị y tế Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện(máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)	4659(Chính)
58.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN NGỌC HẢI	C10-TT,BCA Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	30,000	011784987	
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	30,000		
2	BÙI XUÂN KHANH	Số 4, tổ 6, phố Cao Thắng, Phường Yên Kiêu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	30,000	0010730019 25	
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	30,000		
3	ĐỖ THỊ HUYỀN	phòng 717, CT1, đường Ngô Thì Nhậm, Phường Hà Cầu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	400.000	4.000.000.000	40,000	111601335	
			Tổng số	400.000	4.000.000.000	40,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: BÙI XUÂN KHANH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 17/10/1973

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001073001925

Ngày cấp: 01/08/2014

Nơi cấp: Công an Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 4, tổ 6, phố Cao Thắng, Phường Yết Kiêu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 4, tổ 6, phố Cao Thắng, Phường Yết Kiêu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội